

Bản án số: **18** /2017/HNGĐ-ST

Ngày 07-12-2017

“Về việc không công nhận vợ chồng”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK SONG, TỈNH ĐẮK NÔNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà: Ông Phan Xuân Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Bá Tuyên
2. Bà Hứa Thị Nhị.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Bá Luân – Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Đắk Song.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song tham gia phiên toà:

Ông Nguyễn Văn Thắng – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Đắk Song xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 175/2017/TLST-HNGĐ, ngày 19 tháng 10 năm 2017 về tranh chấp “Không công nhận vợ chồng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2017/QĐST-HNGĐ, ngày 21 tháng 11 năm 2017 của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song giữa các đương sự;

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1972. Có mặt;

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn X, sinh năm 1968. Có mặt.

Cùng địa chỉ: Thôn 2, xã Nj, huyện ĐS, tỉnh ĐN.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu H trình bày: Chị H và anh X chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 1991 đến nay nhưng không đăng ký kết hôn. Việc chung sống hai bên hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc, do không hiểu biết pháp luật nên chị và anh X không đi đăng ký kết hôn theo quy định. Trong quá trình chung sống có với nhau 03 con chung là Nguyễn Nguyễn Ngọc Ng, sinh năm 1994, Nguyễn Văn B, sinh năm 1995 và Nguyễn Văn H, sinh năm 2001. Trong

thời gian chung sống với nhau chị H và anh X thường xuyên xảy ra nhiều mâu thuẫn: anh X không tu chí làm ăn, không quan tâm đến gia đình, hai anh, chị đã sống ly thân từ năm 2014 đến nay. Hiện nay chị H không còn tình cảm với anh X nữa nên đề nghị Tòa án không công nhận chị H và anh X là vợ chồng.

Về con chung và tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Văn X trình bày: Anh X và chị H chung sống với nhau từ năm 1991 đến nay không có đăng ký kết hôn. Trong quá trình chung sống có với nhau 03 con chung là Nguyễn Nguyễn Ngọc Ng, sinh năm 1994, Nguyễn Văn B, sinh năm 1995 và Nguyễn Văn H, sinh năm 2001. Trong cuộc sống hai bên xảy ra nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm sống, anh và chị H cũng đã sống ly thân. Nay anh X cũng không còn tình cảm với chị H, việc chị H làm đơn đề nghị Tòa án không công nhận vợ chồng anh đồng ý.

Về con chung và tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tố tụng dân sự và về nội dung vụ án phát biểu như sau:

Qua nghiên cứu đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án và những người tham gia tố tụng thì thấy: Thẩm phán, Hội đồng xét xử; Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng quy định của pháp luật và việc thụ lý giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng trong vụ án: Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Qua các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh luận tại phiên tòa đề nghị HĐXX chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết tranh chấp: Nguyên đơn chị Nguyễn Thị Thu H khởi kiện anh Nguyễn Văn X về việc “Không công nhận vợ chồng” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS). Bị đơn có địa chỉ tại thôn 2, xã Năm N’jang, huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông. Vì vậy, tranh chấp này thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Đắk Song theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 BLTTDS.

[2] Về chấp hành pháp luật của đương sự: Nguyên đơn và bị đơn chấp hành tốt quy định của pháp luật.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Qua nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và việc thẩm tra tại phiên tòa ngày hôm nay, Hội đồng xét xử (HĐXX) nhận định: Chị H và anh X tự nguyện chung sống với nhau từ 1991 đến năm 2014, nhưng không có đăng ký kết hôn với nhau. Quá trình chung sống có với nhau 03 con chung là Nguyễn Nguyễn Ngọc Ng, sinh năm 1994, Nguyễn Văn B, sinh năm 1995

và Nguyễn Văn H, sinh năm 2001. Trong cuộc sống, thường xuyên mâu thuẫn: chị H và anh X bất đồng quan điểm sống, thường xuyên cãi nhau và xúc phạm lẫn nhau. Hiện nay hai người đã sống ly thân từ năm 2014 và cũng không còn tình cảm gì với nhau.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 53 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 thì *‘Trong trường hợp không đăng ký kết hôn mà có yêu cầu ly hôn thì Tòa án thụ lý và tuyên bố không công nhận quan hệ vợ chồng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 luật này; nếu có yêu cầu về con và tài sản thì giải quyết theo quy định tại Điều 15 và Điều 16 Luật này’*.

Việc chị H và anh X tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1991 đến nay mà không có đăng ký kết hôn với nhau thì không được pháp luật công nhận là vợ chồng.

[4] Về con chung và tài sản chung: Các bên đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắk Song kiểm sát việc tuân theo pháp luật trong tổ tụng dân sự và phát biểu quan điểm về nội dung vụ án có cơ sở và căn cứ nên cần chấp nhận.

[6] Về án phí: Nguyên đơn phải nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo: Các bên đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 14; Điều 15; Điều 51, khoản 1 Điều 53, Điều 56 và Điều 58 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; Điều 143; Điều 147; Điều 264; Điều 267; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị Thu H

Về quan hệ hôn nhân: Không công nhận chị Nguyễn Thị Thu H và anh Nguyễn Văn X là vợ chồng.

Về con chung và tài sản chung: Các bên đương sự không yêu cầu giải quyết.

Về án phí: Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Chị Nguyễn Thị Thu H phải chịu toàn bộ số tiền trên, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm anh Hòa đã nộp theo biên lai số

0000399 ngày 19/10/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đắk Song, tỉnh Đắk Nông.

Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày tuyên án.

Nơi nhận

- STP tỉnh Đắk Nông;
- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Đắk Song;
- Chi cục THA huyện Đắk Song;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Phan Xuân Hoàng